

CAM KẾT CHÍNH VỀ THUẾ TRONG HIỆP ĐỊNH EVFTA, ĐẶC BIỆT ĐỐI VỚI LÂM SẢN, HÀNG DỆT MAY VÀ ĐIỆN TỬ- MỘT SỐ VẤN ĐỀ LƯU Ý

*Phòng WTO và Đàm phán thương mại
Vụ Chính sách Thương mại đa biên
Bộ Công Thương*

BỐ CỤC BÀI TRÌNH BÀY

- **Phần I: Cam kết chính về thuế trong Hiệp định EVFTA**
- **Phần II: Cam kết của EU về thuế đối với lâm sản, hàng dệt may và điện tử theo Hiệp định EVFTA-Cơ hội cho hàng xuất khẩu của Việt Nam**
- **Phần III: Một số lưu ý về thị trường EU**

PHẦN I

CAM KẾT CHÍNH VỀ THUẾ THEO HIỆP ĐỊNH EVFTA

Phần I: Cam kết chính về thuế trong Hiệp định EVFTA

- **Chương 2 – Đối xử quốc gia và mở cửa thị trường đối với hàng hóa**
 - Đối xử quốc gia
 - Hàng tân trang
 - Cắt giảm hoặc xóa bỏ thuế quan đối với thuế nhập khẩu
 - Hợp tác về hải quan để thực thi và kiểm soát các ưu đãi thuế quan
 - Thuế xuất khẩu
 - Hạn chế xuất khẩu và nhập khẩu
 - Thủ tục cấp phép nhập khẩu, xuất khẩu
 - Xóa bỏ các biện pháp phi thuế quan theo ngành

Thuế nhập khẩu

Điều 2.7: Cắt giảm hoặc xóa bỏ thuế quan (đối với hàng nhập khẩu):

- ✓ Mỗi Bên phải cắt giảm hoặc xóa bỏ thuế quan đối với hàng hóa có xuất xứ từ bên kia theo Tiểu phụ lục 2-A-1 (EU) và 2-A-2 (Việt Nam); không được tăng thuế vượt quá mức đã cam kết
- ✓ Có thể đơn phương đẩy nhanh việc cắt giảm hoặc xóa bỏ thuế quan
- ✓ Có thể yêu cầu tham vấn để xem xét đẩy nhanh hoặc mở rộng phạm vi cắt giảm hoặc xóa bỏ thuế quan đang áp dụng theo Biểu cam kết

Phụ lục 2-A: Cắt giảm hoặc xóa bỏ thuế quan

- Mục A – Các điều khoản chung
- Mục B – Hạn ngạch thuế quan
- Tiểu phụ lục 2-A-1: **Biểu cam kết thuế nhập khẩu của EU**
- Tiểu phụ lục 2-A-2: **Biểu cam kết thuế nhập khẩu của Việt Nam**
- Tiểu phụ lục 2-A-3: **Biểu cam kết thuế xuất khẩu của Việt Nam**
- Tiểu phụ lục 2-A-4: Các biện pháp cụ thể của Việt Nam về quản lý nhập khẩu và xuất khẩu hàng hóa
- Tiểu phụ lục 2-A-5: Hàng hóa loại trừ khỏi định nghĩa hàng tân trang

KẾT CẤU BIỂU CAM KẾT THUẾ QUAN TRONG HIỆP ĐỊNH EVFTA

- Mã hàng hóa (mã HS)
- Mô tả hàng hóa
- Thuế suất cơ sở
- Danh mục (lộ trình cắt giảm/xóa bỏ thuế quan)
- Ghi chú (đối với EU)

Thuế xuất khẩu

- **Điều 2.11: Thuế xuất khẩu:**

- ✓ Mỗi Bên không được duy trì hoặc áp dụng bất kỳ loại thuế hải quan, thuế và các khoản thu nào khác đối với việc xuất khẩu hàng hóa sang Bên kia, trừ các hàng hóa được quy định tại Tiểu phụ lục 2-A-3 (Việt Nam)
- ✓ Nếu một Bên áp dụng thuế xuất khẩu thấp hơn Biểu cam kết thì mức thuế thấp hơn được áp dụng. Không áp dụng khi 1 Bên dành sự đối xử ưu đãi hơn cho bên thứ 3 theo 1 thỏa thuận ưu đãi thương mại
- ✓ Có thể yêu cầu tiến hành rà soát (thông qua Ủy ban Thương mại của HĐ) khi một Bên dành sự đối xử ưu đãi hơn cho bên thứ 3 theo 1 thỏa thuận ưu đãi thương mại

Cam kết của EU về thuế theo EVFTA

- Ngay khi Hiệp định có hiệu lực: xóa bỏ thuế nhập khẩu đối với 85,6% số dòng thuế, tương đương 70,3% kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang EU.
- Sau 07 năm: EU sẽ xóa bỏ thuế nhập khẩu đối với 99,2% số dòng thuế, tương đương 99,7% kim ngạch xuất khẩu.
- Còn lại: 0,3% kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam, EU dành cho ta hạn ngạch thuế quan (TRQ) với thuế nhập khẩu trong hạn ngạch là 0%.

=> Đây là mức cam kết cao nhất mà một đối tác dành cho Việt Nam trong các hiệp định FTA đã được ký kết

Cam kết về thuế xuất khẩu của Việt Nam theo EVFTA

- Về cơ bản, Việt Nam và EU cam kết không đánh thuế xuất khẩu đối với hàng hóa khi xuất khẩu từ lãnh thổ một bên sang bên kia.
- **Việt Nam:**
 - ✓ Bảo lưu quyền áp dụng thuế xuất khẩu đối với 57 dòng thuế, trong đó có các sản phẩm quan trọng như dầu thô, than đá, **một số loại gỗ**,...
 - ✓ Mức trần thuế xuất khẩu về 20% trong thời gian tối đa là 5 năm.
 - ✓ Một số mặt hàng: xóa bỏ thuế xuất khẩu theo lộ trình tối đa là 16 năm

PHẦN II

CAM KẾT VỀ THUẾ ĐỐI VỚI
LÂM SẢN, HÀNG DỆT MAY,
ĐIỆN TỬ THEO EVFTA-CƠ HỘI
XUẤT KHẨU CHO HÀNG HÓA
VIỆT NAM

ĐỐI VỚI LÂM SẢN



CAM KẾT THUẾ NHẬP KHẨU CỦA EU

- Tra cứu tại Tiểu Phụ lục 2-A-1
- Về cơ bản được chia làm 2 nhóm:
 - ✓ Nhóm 1: Nhóm A, có thuế suất cơ sở từ 0-6%, EU cam kết xóa bỏ thuế nhập khẩu về 0% ngay khi HĐ có hiệu lực. Nhóm này chiếm khoảng 83% số dòng thuế.
 - ✓ Nhóm 2: Nhóm B5, có thuế suất cơ sở từ 7-10%, EU cam kết xóa bỏ thuế nhập khẩu dần đều (về 0%) trong vòng 6 năm kể từ khi HĐ có hiệu lực. Nhóm này chiếm khoảng 17 % số dòng thuế còn lại.

CAM KẾT THUẾ XUẤT KHẨU CỦA VIỆT NAM

- Tra cứu Tiểu phụ lục 2-A-3 của HĐ EVFTA
- Thuế suất cơ sở 5-20%
- Về cơ bản, chia làm 2 nhóm:
 - ✓ Nhóm 1: B10, thuế xuất khẩu được xóa bỏ trong vòng 11 năm, cắt giảm bằng nhau kể từ khi HĐ có hiệu lực
 - ✓ Nhóm 2: B10*, duy trì mức thuế cơ sở trong vòng 10 kể từ khi HĐ có hiệu lực, sau đó hàng hóa sẽ được xóa bỏ hoàn toàn thuế xuất khẩu

TÁC ĐỘNG DỰ KIẾN ĐỐI VỚI NGÀNH LÂM SẢN

- Xuất khẩu tăng khoảng 3%
- Nhập khẩu giảm 0,17%
- Sản lượng giảm khoảng 1%/năm

(Nguồn: Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

ĐỐI VỚI HÀNG DỆT MAY



ĐỐI VỚI HÀNG DỆT MAY

- Tra cứu tại Tiểu phụ lục 2-A-1 của HĐ EVFTA
- Thuế suất cơ sở 8-12% (chủ yếu là 12%)
- Về cơ bản chia làm 2 nhóm:
 - ✓ Nhóm B5: Xóa bỏ thuế nhập khẩu dần đều trong vòng 6 năm kể từ khi HĐ có hiệu lực
 - ✓ Nhóm B7: Xóa bỏ thuế nhập khẩu dần đều trong vòng 8 năm kể từ khi HĐ có hiệu lực
- Trong 5 năm EU sẽ xóa bỏ thuế quan với 77,3% và trong 7 năm sẽ xóa bỏ 22,7% kim ngạch xuất khẩu còn lại của VN sang EU

Lưu ý: hàng dệt may xuất xứ Việt Nam phải đáp ứng yêu cầu về quy tắc xuất xứ “2 công đoạn” (từ vải trở đi)

TÁC ĐỘNG DỰ KIẾN ĐỐI VỚI HÀNG DỆT MAY

- Nhóm ngành dệt, may mặc là một trong các nhóm ngành có tốc độ tăng trưởng xuất khẩu cao sang EU
- Dệt tăng trưởng 67%, may mặc tăng trưởng 81%
- Về việc làm, ngành dệt may tạo thêm được 36 ngàn việc làm (2020), 71,3 ngàn (2025) và 72,6 ngàn (2030) với mức tăng tương ứng so với năm 2018 là 1,2%, 2,3% và 2,4%

(Nguồn: Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

ĐỐI VỚI HÀNG ĐIỆN TỬ



ĐỐI VỚI HÀNG ĐIỆN TỬ

- Tra cứu tại Tiểu phụ lục 2-A-1 của HĐ EVFTA
- Về cơ bản chia làm các nhóm sau:
 - ✓ Nhóm A: thuế cơ sở 0-4%, xóa bỏ thuế nhập khẩu ngay khi HĐ có hiệu lực
 - ✓ Nhóm B3, B5: thuế cơ sở 9-14%, xóa bỏ thuế nhập khẩu dần đều trong vòng 4, 6 năm

TÁC ĐỘNG DỰ KIẾN ĐỐI VỚI NGÀNH ĐIỆN TỬ

- Tác động không đáng kể đối với xuất khẩu
- Tăng khoảng 10% - 15% nhập khẩu linh phụ kiện
- Có khả năng tăng thu hút FDI để phát triển ngành công nghiệp phụ trợ trong nước

(Nguồn: Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

PHẦN III

MỘT SỐ LƯU Ý ĐỐI VỚI THỊ TRƯỜNG EU

Các khuôn khổ ưu đãi thuế quan

- Khi EVFTA có hiệu lực, nhìn chung hàng hóa XK của Việt Nam được hưởng 2 cơ chế ưu đãi thuế quan: GSP và EVFTA
- GSP- Generalized Systems of Preferences: Hệ thống ưu đãi phổ cập:
 - ✓ Cơ chế ưu đãi đơn phương của EU dành cho hàng hóa Việt Nam
 - ✓ Áp dụng đối với hầu hết các mặt hàng
 - ✓ Được rà soát thường xuyên và việc áp dụng là có thời hạn
 - ✓ Đáp ứng quy tắc xuất xứ theo GSP

Các khuôn khổ ưu đãi thuế quan

- EVFTA:
 - ✓ Cơ chế ưu đãi thuế quan song phương
 - ✓ Doanh nghiệp có thể chủ động lựa chọn áp dụng mức ưu đãi thuế quan theo EVFTA hoặc theo GSP.
 - ✓ Áp dụng vô thời hạn trừ phi các Bên có yêu cầu chấm dứt hiệu lực
 - ✓ Đáp ứng quy tắc xuất xứ theo EVFTA

Các lưu ý khác

- Đối với lâm sản:
- EU thực hiện Kế hoạch hành động, Quản trị, Thực thi và Thương mại Lâm luật (FLEGT), theo đó:
 - ✓ EU cấm tiêu thụ gỗ khai thác trái phép và các sản phẩm có nguồn gốc từ gỗ đó.
 - ✓ Việt Nam đã ký thỏa thuận song phương FLEGT với EU. Thỏa thuận này có hiệu lực từ ngày 01/6/2019.
- Đối với sản phẩm gỗ hoàn chỉnh, ví dụ như đồ nội thất bằng gỗ: có thể yêu cầu về Chỉ thị chung về an toàn sản phẩm-General Product Safety Directive.
- Có thể có yêu cầu về giấy phép CITES đối với một số sản phẩm gỗ có nguy cơ tuyệt chủng
- Có thể có yêu cầu về môi trường liên quan đến các hóa chất trong xử lý gỗ và sản phẩm gỗ
- Doanh nghiệp XK được khuyến nghị tuân thủ các quy định tối thiểu về lao động, về môi trường

Các lưu ý khác

- Đối với hàng dệt may:
 - ✓ Đáp ứng quy tắc xuất xứ 2 công đoạn (từ vải trở đi), có thể cộng gộp xuất xứ từ Hàn Quốc (do có FTA với cả Việt Nam và EU).
 - ✓ Có thể có yêu cầu về môi trường liên quan đến các hóa chất đối với các sản phẩm quần áo, dệt may nhập khẩu.
 - ✓ Doanh nghiệp XK được khuyến nghị tuân thủ các quy định tối thiểu về lao động, về môi trường.

Một số khuyến nghị cho doanh nghiệp

- ✓ Chủ động nắm vững các cam kết của Việt Nam và đối tác
- ✓ Thay đổi tư duy kinh doanh
- ✓ Chủ động xây dựng kế hoạch kinh doanh cho giai đoạn trung và dài hạn
- ✓ Nâng cao năng lực cạnh tranh
- ✓ Chủ động tìm kiếm cơ hội hợp tác với đối tác nước ngoài, tham gia dây chuyền cung ứng khu vực và toàn cầu

THÔNG TIN VỀ CAM KẾT CỦA HIỆP ĐỊNH EVFTA

- Chuyên trang về EVFTA: <http://evfta.moit.gov.vn/>



HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI TỰ DO GIỮA VIỆT NAM VÀ LIÊN MINH CHÂU ÂU

EU – Vietnam Free Trade Agreement (EVFTA)

Trang chủ Liên hệ và hỏi đáp Tư liệu tham khảo



 TIN TỨC TỔNG QUAN CAM KẾT CHÍNH VĂN KIẾN HIỆP ĐỊNH CÁC ỦY BAN THỰC THI KẾ HOẠCH THỰC HIỆN VBPL THỰC HIỆN CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

GIỚI THIỆU CHUNG VỀ HIỆP ĐỊNH EVFTA VÀ IPA

Hiệp định EVFTA và IPA được khởi động và kết thúc đàm phán trong bối cảnh quan hệ song phương Việt Nam-EU ngày càng phát triển tốt đẹp, đặc biệt trong lĩnh vực kinh tế-thương mại. EVFTA là một Hiệp định toàn diện, chất lượng cao và đảm bảo cân bằng lợi ích cho cả Việt Nam và EU, trong đó cũng đã lưu ý đến chênh lệch về trình độ phát triển giữa hai bên.

Nếu được đưa vào thực thi, EVFTA sẽ là cú hích rất lớn cho xuất khẩu của Việt Nam, giúp đa dạng hóa thị trường và mặt hàng xuất khẩu, đặc biệt là các mặt hàng nông, thủy sản cũng như những mặt hàng Việt Nam vốn có nhiều lợi thế cạnh tranh. Những cam kết dành đối xử công bằng, bình đẳng, bảo hộ an toàn và đầy đủ cho các khoản đầu tư và nhà đầu tư của nhau trong Hiệp định IPA cũng sẽ góp phần tích cực vào việc xây dựng môi trường pháp lý và đầu tư minh bạch, từ đó Việt Nam sẽ thu hút nhiều nhà đầu tư hơn đến từ EU và các nước khác.



VIETNAM-EU



XIN TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!

*Phòng WTO và Đàm phán Thương mại
Vụ Chính sách Thương mại đa biên
Bộ Công Thương*